

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 24/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Khoa và bà Dương Thị Hạnh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020.; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Trịnh Quốc T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1971; Nơi cư trú: Xóm LM, xã LT, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Trịnh H (đã chết) và bà Ngô Thị Q, sinh năm 1937; Anh chị em ruột: Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 07; Vợ: Trần Thị L (Đã ly hôn); Con: 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000 (con nhỏ đã chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Võ Nhai. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa: Bà Lê Thúy H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên; (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lương Văn T, sinh năm 1986; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm ĐC, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

+ Anh Lương Huỳnh Đ, sinh năm 1996; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm T, xã LM, huyện VN, tỉnh TN.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm Vang, xã LM, huyện VN, tỉnh TN.

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1963; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm LM, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 07/5/2020 Tổ công tác Công an xã LT, huyện Võ Nhai nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Trịnh Quốc T, sinh năm 1971, nơi cư trú: Xóm LM, xã LT, huyện VN, tỉnh TN tụ tập đông người có biểu hiện tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác của Công an xã LT đến nhà T xác minh nguồn tin thì có Lường Văn T, sinh năm 1986, nơi cư trú: xóm ĐC, xã LT, huyện VN, tỉnh TN; Nguyễn Văn C, sinh năm 1983, nơi cư trú: xóm Vang, xã LM, huyện VN, tỉnh TN; Lương Huỳnh Đ, sinh năm 1996, nơi cư trú: xóm T, xã LM, huyện VN, tỉnh TN; Triệu Văn H, sinh năm 1991, nơi cư trú: xóm Đồng Bài, xã Trảng Xá, huyện VN, tỉnh TN đang ở trong nhà của T. Tổ công tác đang kiểm tra hành chính những người trên thì thấy T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RS mang BKS 20D1- 018.73 đi từ hướng đường QL1B vào sân nhà. Tổ công tác kiểm tra T thì những người trên bỏ chạy. Khi được yêu cầu, T tự giác giao nộp cho Tổ công tác 02 gói giấy đang cầm trong lòng bàn tay trái, gói thứ nhất được gói bằng mảnh giấy có một mặt màu trắng, một mặt in hoa văn mờ có chữ “THÁNG TƯ” màu đỏ; gói thứ hai được gói bằng mảnh giấy có một mặt màu trắng, một mặt in hoa văn mờ có chữ “APRIL” có một góc giấy màu hồng. T tiếp tục lấy từ trong túi ngực bên trái áo đang mặc 01 gói giấy được gói bằng mảnh giấy có một mặt màu trắng, một mặt in hoa văn mờ giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác mở các gói giấy ra kiểm tra thấy bên trong là chất bột màu trắng dạng cục, bột, T khai nhận là chất ma túy, loại Heroine, T mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra Tổ công tác còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RS mang BKS: 20D1 - 018.73; 01 xe mô tô nhãn hiệu SINOSTAR nhãn mác HONDA Dream mang BKS 20D1 - 041.28; 01 xe mô tô không nhãn mác loại DETECH mang BKS: 20L9 – 0618. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người quả tang đối với T, thu giữ vật chứng và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm của Trịnh Quốc T, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến hành vi vi phạm.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng có trong các gói giấy thu giữ ngày 07/5/2020 của Trịnh Quốc T, 02 gói T cầm trong lòng bàn tay trái có khối lượng 0,503 gam và 01 gói trong túi áo ngực bên trái có khối lượng là 0,051 gam.

Tại Kết luận giám định số 649/KL-KTHS ngày 16/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

“Mẫu chất màu trắng dạng cục, bột trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,503 gam.

Mẫu chất màu trắng dạng cục, bột trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là

chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,051 gam.”.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Quốc T đã khai nhận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 07/5/2020, T đang ở nhà tại xóm LM, xã LT, huyện Võ Nhai thì có T, Đ, H, C đến nhà chơi. Bốn người này tới được một lúc thì T có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã mượn xe mô tô HONDA Wave RS, BKS: 20D1 - 018.73 của T đi vào nhà Chu Văn T, sinh năm 1977 tại Tổ dân phố TP, thị trấn ĐC, huyện VN để mua ma túy. Đến nơi, T gặp T và mua được ma túy với giá 1.000.000 đồng sau đó T lái xe về khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố LL, thị trấn ĐC, huyện VN và lấy một phần ma túy vừa mua được ra để sử dụng. Số ma túy còn lại T gói lại để cho bản thân để sử dụng dần. Khi T về đến sân nhà thì bị Tổ công tác công an xã LT kiểm tra, T tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy cất giữ trong người giao nộp cho Tổ công tác như đã nêu trên.

Lời khai nhận của Trịnh Quốc T phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RS mang BKS: 20D1-018.73, qua điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe là anh Lương Văn T, sinh năm 1986, nơi cư trú: xóm ĐC, xã LT, huyện VN, tỉnh TN. Sáng ngày 07/5/2020, anh T cho T mượn xe đi ra ngoài có việc, anh T không biết việc T sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Ngày 28/7/2020, anh T đã có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 14/8/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SINOSTAR mang BKS: 20D1 - 041.28, qua điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe là anh Lương Huỳnh Đ, sinh năm 1996, nơi cư trú: xóm T, xã LM, huyện VN, tỉnh TN. Xét thấy chiếc xe không phải vật chứng của vụ án và ngày 21/7/2020 anh Đ đã có đơn xin nhận lại tài sản, ngày 14/8/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đ theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô không nhãn mác tạm giữ của Nguyễn Văn C, loại DETECH mang BKS: 20L9-0618, qua điều tra từ sổ khung, sổ máy xác định chủ sở hữu là anh Sùng Văn L, sinh năm 1972, nơi cư trú: xóm CH, xã TX, huyện VN. Anh L khai năm 2007 anh có mua một chiếc xe mô tô nhãn hiệu CLARO mang BKS: 20L9 - 4102, đến năm 2017 xe bị hỏng, không còn giá trị sử dụng nên anh L đã bán sắt vụn, chỉ giữ lại giấy tờ xe. Từ kết quả tra cứu BKS 20L9 - 0618 thì chủ sở hữu chiếc xe là anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1980, nơi cư trú: Xóm V, xã LM, huyện Võ Nhai. Tuy nhiên hiện anh Nhiều không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được nguồn gốc phương tiện. Đồng thời, kết quả tra cứu xe vật chứng cho thấy phương tiện trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã tách phần hồ sơ cùng chiếc xe mô tô trên chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSVN ngày 27 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN đã truy tố Trịnh Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trịnh Quốc T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và vật chứng liên quan đến việc sử dụng ma túy của Trịnh Quốc T; Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ đen, đã qua sử dụng của bị cáo để đảm bảo thi hành án;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày Luận cứ bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án 12 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bổ sung đối với bản luận cứ của người bào chữa, nhất trí với bản luận tội, không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin hưởng mức án thấp để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định T lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 07/5/2020 tại nhà Trịnh Quốc T thuộc xóm LM, xã LT, huyện VN, tỉnh TN, Trịnh Quốc T đã có hành vi tàng trữ 03 gói heroine có tổng khối lượng là 0,554 gam, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị Tổ công tác Công an xã LT phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Quốc T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, nội dung Điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo T bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo T xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 10/12 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Trịnh Quốc T từ mức án từ 15 đến 18 tháng tù và buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân; do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có chứa 0,493 gam Heroine hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong có chứa 0,041 gam Heroine hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L1 bên trong có 02 mảnh giấy gói màu trắng, hồng và 01 vỏ phong bì cũ ký hiệu A1; 01 (một) phong bì niêm

phong ký hiệu L2 bên trong có 01 gói nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ ký hiệu A2. Đây là số vật chứng cầm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ đen, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi thành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng pháp luật xử bị cáo mức hình phạt trong phần luận tội là có căn cứ.

[10]. Luận cứ của người bào chữa tại phiên tòa cơ bản là phù hợp, tuy nhiên ý kiến đề nghị áp dụng mức hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo là có phần nhẹ, Hội đồng xét xử cần cân nhắc xem xét cho phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trịnh Quốc T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (07/5/2020).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Trịnh Quốc T 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có chứa 0,493 gam Heroine hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong có chứa 0,041 gam Heroine hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L1 bên trong có 02 mảnh giấy gói màu trắng, hồng và 01 vỏ phong bì cũ ký hiệu A1; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L2 bên trong có 01 gói nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ ký hiệu A2;

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ đen, đã qua sử dụng của bị cáo trong phong bì niêm phong ký hiệu S1 để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh TN ngày 31/8/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trịnh Quốc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng